

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HOÁ**

Bản án số: 04/2025/HNGĐ-ST

Ngày 23/01/2025

Về việc: “*Tranh chấp ly hôn*”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN – TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Lan

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Hùng và ông Lê Hữu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Huỳnh . Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự về việc: “*Tranh chấp ly hôn*” thụ lý số 146/2024/TLST- HNGĐ, ngày 08 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXX- ST ngày 03 tháng 01 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/QĐ – HNGĐ, ngày 15/01/2025, giữa các đương sự.

** Nguyên đơn:* Anh Lê Đình P, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội.

** Bị đơn:* Chị Hà Thị H, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Anh P và chị H đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn anh Lê Đình P trình bày:*

Về hôn nhân: Anh Lê Đình P và chị Hà Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội cấp ngày 19/4/2018.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau nên thường bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay, không quan tâm đến nhau, cuộc sống của ai người đó tự lo.

Nay anh P xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung

Về tài sản và công nợ: Vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quá trình Tòa án tiến hành giải quyết vụ án, đã tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng đối với chị Hà Thị H theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng chị H không có ý kiến gì cũng không đến Tòa án làm việc, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu xin ly hôn của anh P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho các đương sự theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, chị H vắng mặt lần thứ 2 không có lý do, anh P có đơn xin xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1, 2 điều 227, khoản 1, 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Anh Lê Đình P và chị Hà Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội cấp ngày 19/4/2018. Nên xác định là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không có hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau nên thường bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay, không quan tâm đến nhau, cuộc sống của ai ngời đó tự lo. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nay anh P xét thấy tình cảm vợ chồng không còn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Xét thấy yêu cầu ly hôn của anh P là có cơ sở, căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh Lê Đình P được ly hôn với chị Hà Thị H.

[3] Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản, công nợ: Anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, 273, 280 của Bộ luật tố Tụng dân sự; Các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Lê Đình P được ly hôn với chị Hà Thị H.

2. Về án phí: Anh Lê Đình P chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0004303 ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Hùng Lê Hữu Thủy Lê Thị L

Nơi nhận :

- Tòa án tỉnh;
- VKS Triệu Sơn;
- C.cục thi hành án DS Triệu Sơn;
- UBND xã Đồng Tâm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Lê Thị Lan

